

Bản án số: 19/2021/HS-ST  
Ngày: 05 - 3 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hữu Trọng** và bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Mai** – Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 02/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 22/02/2021 đối với bị cáo:

**Ngô Viết T**, sinh năm 1984; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn Q, xã H, huyện C, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Ngô Viết M, con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; Vợ: Phùng Thị L và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; Danh chỉ bản số 628 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 04/12/2020;

**Tiền án:** Bản án số 02/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội: “Trộm cắp tài sản”.

**Nhân thân:** Bản án số 125/2020/HSST, ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản trộm cắp 366.000 đồng); tổng hợp hình phạt 08 tháng tù của Bản án số 02/2020/HSST, ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất; buộc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 31/7/2020 đến ngày 07/8/2020 và thời gian tạm giam từ ngày 16/9/2021 đến ngày 13/12/2019 của bản án số 02/2020/HSST

ngày 16/01/2020. (Thời điểm phạm tội lần này của Tiến, bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/11/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an Thành phố Hà Nội

\* **Người bị hại:** Anh Vũ Hữu Q, sinh năm 1974; Trú tại: Thôn T, xã H, huyện C, TP. Hà Nội. Vắng mặt.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Phùng Thị L, sinh năm 1986 (vợ của bị cáo T); Trú tại: Thôn Q, xã H, huyện C, TP. Hà Nội. Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án thể hiện Ngô Viết Tiến đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Ngô Viết T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền. Khoảng 01 giờ ngày 22/11/2020, T điều khiển xe mô tô BKS 36K1-5818 đi đến khu vực công trình đang thi công xây dựng nhà ông Phùng Xuân Th (sinh năm 1955; HKTT: thôn T, xã H, huyện C) với mục đích trộm cắp tài sản. Quan sát xung quanh không có người và bên trong không có ai trông coi nên T đã lén lút đi vào rồi đi lên tầng 2 thì thấy có 1 chiếc máy trộn loại nhỏ có gắn mô tơ điện (tài sản của anh Vũ Hữu Q – là thợ xây dựng), T đã dùng tay kiểm tra thấy các ốc chốt giữ mô tơ điện tháo được nên đã tháo hết các ốc chốt giữ và lấy chiếc mô tơ điện mang xuống tầng 1 rồi đặt vào xe mô tô chở về nhà cất giấu. Sau đó, chị Phùng Thị L (vợ của T) thấy chiếc mô tô ở vườn nên đã hỏi T về chiếc mô tơ thì T nói đã lấy trộm, nên chị L đã mang chiếc mô tơ đến Công an xã Hữu Văn giao nộp và Công an xã Hữu Văn đã triệu tập T đến làm việc và bàn giao hồ sơ cùng đối tượng T cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 Chiếc mô tơ điện nhãn hiệu SUND0, màu xám, công suất 2,2 Kw, trên bề mặt có bám dính xi măng, đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô BKS 36K1-5818, nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, đã qua sử dụng (xe của T sử dụng đi trộm cắp).

Tại Kết luận định giá tài sản số 227/KL-HĐĐG ngày 25/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chương Mỹ: Chiếc mô tơ điện nhãn hiệu SUND0, màu xám, công suất 2,2Kw, cũ đã qua sử dụng có trị giá: 300.000 (Ba trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ngày 11/01/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc mô tơ điện cho anh Vũ Hữu Q là chủ sở hữu. Anh Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu thêm gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Ngô Viết T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Ngô Viết T đã khai nhận và thừa nhận toàn bộ thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo T. Đề nghị tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b (tự nguyện khắc phục hậu quả); s (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) theo khoản 1, khoản 2 (đầu thú) Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự; phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 14 tháng tù của Bản án số 125/2020/HSST, ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ. Buộc Ngô Viết T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Do bị cáo không có việc làm, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu giải quyết nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho chị Phùng Thị L 01 xe mô tô BKS 36K1-5818, nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, đã qua sử dụng

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]. Về tố tụng:**

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, xác định hiện trường vụ án, truy tìm vật chứng vụ án, trưng cầu định giá tài sản, xác minh lý lịch, nhân thân của bị can; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không khiếu nại về việc: Bị Điều tra viên, Kiểm sát viên mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên là chứng cứ của vụ án.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại – Anh Vũ Hữu Q: Xét thấy anh đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt; trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của anh Q không làm ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo và giải quyết bồi

thường dân sự, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Q theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của bị cáo Ngô Viết T tại phiên tòa, thấy phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, biên bản xác định hiện trường vụ án, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 22/11/2020, tại công trình nhà đang xây dựng của gia đình ông Phùng Xuân Th, ở thôn T, xã H, huyện C, Ngô Viết T đã đột nhập vào trộm cắp 01 chiếc mô tô điện nhãn hiệu SUND0 đang gắn vào máy trộn bê tông có trị giá 300.000 đồng là tài sản thuộc sở hữu của anh Vũ Hữu Q. Trước đó, ngày 16/01/2020, Ngô Viết T đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi trộm cắp tài sản trị giá 300.000 đồng nêu trên của Ngô Viết T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 17/CT-VK ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Ngô Viết T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm, khoản, điều luật nói trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi trộm cắp của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội đã gây ra.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 29/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 08 tháng tù của Bản án số 02/2020/HSST, ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, buộc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Như vậy, bị cáo đã bị sự trừng trị, dẫn dắt, giáo dục của pháp luật về các hành vi phạm tội, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự cải tạo, ăn năn hối cải, thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật. Do vậy, phải áp dụng hình tù cách ly với xã hội một thời gian nhất định và tổng hợp với hình phạt 14 tháng tù của bản án trên.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại”; “Thành khẩn khai báo”; “đầu thú” được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo không có thu nhập, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này: Chị Phùng Thị L (vợ bị cáo), khi biết bị cáo mang tài sản trộm cắp được về cất giấu tại nhà, chị L đã chủ động mang giao nộp cho cơ quan Nhà nước, do vậy khuyến khích hành vi của chị L để ổn định trật tự xã hội.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 12/01/2021, anh Vũ Hữu Q đã nhận lại tài sản bị mất là chiếc mô tô điện nhãn hiệu SUNDO, màu xám, công suất 2,2 Kw và không có yêu cầu gì bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô BKS 36K1-5818, nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, đã qua sử dụng do Ngô Viết T đã sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Qua tra cứu, chiếc xe này đứng tên chủ xe là Nghiêm Văn L, không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Theo chị Phùng Thị L (vợ bị cáo T) khai đã mua của người không quen biết từ tháng 4/2019 để sử dụng làm phương tiện phục vụ sinh hoạt trong gia đình. Chị L không biết việc bị cáo T đã sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho chị L.

[2.4] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Ngô Viết T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự, phạt:

**Ngô Viết T: 10 (mười) tháng tù.** Tổng hợp với hình phạt 14 tháng tù của Bản án số 125/2020/HSST, ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ. Buộc Ngô Viết T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **22/11/2020**, được trừ thời hạn tạm giữ từ **ngày 31/7/2020 đến ngày 07/8/2020** của bản án số 125/2020/HSST ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ và thời gian tạm giam từ **ngày 16/9/2019 đến ngày 13/12/2019** của bản án số 02/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho chị Phùng Thị L 01 (một) Xe mô tô BKS 36K1-5818, nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, đã qua sử dụng, số khung HC09013Y147267, số máy HC09E0147330.

*(Số vật chứng, tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2021, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).*

5. Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Ngô Viết T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt vắng quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Tuyết Mai**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

